

Đơn Xin Máy Thiết Bị Để Liên Lạc Bằng Điện Thoại

Application for Telecommunications Equipment

TAS là gì?

Là Dịch Vụ Truyền Thông (TAS) chuyên phân phối những thiết bị nhằm giúp cho các cư dân của Washington được tự xử dụng điện thoại một mình, do Phòng Cung Cấp Dịch Vụ cho Người Bị Điếc và Lãng Tai (ODHH) điều hành.

Ai có thể dùng TAS?

Những người được công nhận là bị điếc, lãng tai, điếc-mù, hoặc bị tật về nói VÀ cư ngụ trong Tiểu Bang Washington.

Điện Thoại bằng Chữ là gì?

Điện Thoại bằng Chữ (TTY) là một bộ phận gắn vào đường dây điện thoại thường và giúp cho người xử dụng có thể gởi và nhận những thông tin liên lạc bằng cách đánh máy. Những thông tin liên lạc đó sẽ hiện trên một màn ảnh và cũng có thể được in ra trên giấy.

Điện thoại có hệ thống khuếch đại âm thanh là gì?

Điện thoại có hệ thống khuếch đại âm thanh có nút điều chỉnh âm lượng và giọng nói nhằm đáp ứng với nhu cầu về tầm nghe của người xử dụng.

Điện Thoại Chuyển Âm (VCO) và Truyền Âm (HCO) là gì?

- Điện thoại VCO là để cho những người bị lãng tai hoặc điếc liên lạc với người xử dụng điện thoại bình thường. Người xử dụng điện thoại chuyển âm sẽ đi qua Dịch Vụ Tiếp Âm, như vậy sẽ giúp cho người xử dụng VCO nói chuyện trực tiếp với người ở đầu giây bên kia. Và lời đối thoại sẽ được chuyển qua hệ thống Trợ Giúp Liên Lạc (Communication Assistant-CA) và khi đó chữ sẽ hiện trên màn ảnh của điện thoại VCO. Rất đơn giản để đọc và nói mà không cần phải đánh máy.
- HCO giúp cho những người bị tật về nói chuyển cuộc đối thoại của họ sang bằng chữ. Cách này sẽ qua hệ thống CA để đọc cho người phía bên kia. Người xử dụng HCO nghe được người kia nói nhưng trả lời lại bằng cách đánh máy.

Máy phát tín hiệu là gì?

Có nhiều loại máy phát tín hiệu khác nhau nhằm giúp cho người bị tật biết rằng có người đang gọi điện thoại đến. Xin xem trong Phần 1, Mục 17, ở Trang 4, để biết thêm chi tiết.

Tôi có phải trả tiền cho những dụng cụ này hay không?

Tùy vào lợi tức của quý vị, quý vị có thể được nhận những dụng cụ này miễn phí HOẶC quý vị có thể được yêu cầu trả một mức phí tổn nào đó theo tỷ lệ. Hãy liên lạc với TAS nếu quý vị cần biết thêm chi tiết. TAS được quyền xác minh lợi tức của quý vị.

Tôi có thể được nhận hai máy thiết bị hoặc nhiều hơn hay không?

Được. Trong Phần 1 của đơn xin, quý vị có thể chọn một thiết bị dùng để liên lạc VÀ một thiết bị phát tín hiệu. Thiết bị bằng video cũng có sẵn nếu quý vị đáp ứng những đòi hỏi. Liên lạc với văn phòng của chúng tôi để biết chi tiết cụ thể.

Bao lâu thì tôi mới nhận được máy thiết bị của tôi?

Trung bình thủ tục mất khoảng từ bốn đến sáu tuần.

Nếu tôi đã có máy thiết bị TAS rồi, tôi có thể nộp đơn xin một lần nữa có được không?

Quý vị CHỈ có thể xin lại một máy thiết bị mới sau ba (3) năm NẾU thiết bị cũ của TAS đã bị hư HOẶC không còn đáp ứng với nhu cầu của quý vị nữa.

Tôi có phải trả lại máy thiết bị cũ hay không?

Nếu quý vị đã nhận máy thiết bị MIỄN PHÍ trong ba (3) năm vừa qua, thì quý vị phải trả lại cho TAS trước khi được nhận máy thiết bị mới.

Tôi cần phải làm gì bây giờ?

Điền vào đơn TAS. Nhớ trả lời TẤT CẢ các câu hỏi. Đơn không đầy đủ chi tiết sẽ làm cho dịch vụ bị đình trệ. Tách phần chỉ dẫn này ra, xếp đơn lại làm đôi, CHỈ dán băng keo ở phía trên mà thôi, và gởi đi.

Muốn biết thêm chi tiết, xin gọi số: (360) 902-8001 V/TTY Hoặc điện thoại miễn phí số: 1-800-422-7930 V/TTY.

Hoặc vào website của chúng tôi ở địa chỉ: <http://www1.dshs.wa.gov/hrsa/odhh/>

Những Chỉ Dẫn về cách Đìền Đơn này

Phần 1. Chi Tiết của Đương Đơn: Ghi vào những chi tiết của người nộp đơn xin (người đứng đơn), không phải chi tiết của cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp là người đang điền vào đơn này.

1. Ghi họ, tên, và tên lót của người đứng đơn.
2. Ghi địa chỉ bao gồm tên hoặc số của con đường, số chung cư, thành phố, và số bưu chính nơi người đứng đơn cư ngụ. Chỉ có những cư dân của Washington mới được nộp đơn xin. Phải ghi đủ 5 con số bưu chính (zip code); xin ghi vào cả 9 số nếu biết.
3. Nếu địa chỉ gởi thư và địa chỉ cư ngụ của người đứng đơn khác nhau, xin cho biết địa chỉ, số hộp thư, hoặc địa chỉ số tuyến đường (rural route) và số bưu chính để thư từ có thể gởi tới.
4. Ghi số vùng và số điện thoại/TTY nơi cư ngụ của người đứng đơn. Đánh dấu vào nếu số này chỉ trả lời bằng tiếng nói, hoặc chỉ dùng bằng TTY, hay là cho cả hai.
5. Ghi số vùng và số điện thoại/số TTY nơi cư ngụ của người đứng đơn sẽ nhận những thông tin liên lạc. Đánh dấu vào nếu số này chỉ trả lời bằng tiếng nói, hoặc chỉ dùng bằng TTY, hay là cho cả hai.
6. Ghi địa chỉ e-mail để dùng trong việc sắp xếp hẹn nếu có.
7. Ghi những ngày trong tuần và giờ giấc thuận tiện để TAS có thể liên lạc với người đứng đơn về thiết bị TAS.
8. Ghi số an sinh xã hội của người đứng đơn.
9. Ghi tên của hạt nơi người đứng đơn cư ngụ.
10. Ghi ngày sinh của người đứng đơn theo thứ tự tháng/ngày/năm.
11. Lúc bao nhiêu tuổi thì bắt đầu biết người đứng đơn bị tật về nghe/nói.
12. Đánh dấu vào ô thích hợp để cho biết lý do người đứng đơn xin máy thiết bị TAS.
13. Đánh dấu vào ô thích hợp để cho chúng tôi biết người đứng đơn đọc bằng cách nào.
14. Chọn một cách liên lạc mà người đứng đơn thường hay sử dụng nhất khi liên lạc với người khác. Đánh dấu vào một ô, nếu quý vị chọn "Cách khác," xin giải thích.
15. Đánh dấu vào phần nhân chủng/dân tộc của người đứng đơn.
16. và 17. Chọn loại máy thiết bị mà quý vị nộp đơn xin.

Phần 2. Chi Tiết về Tài Chính:

1. Ghi số người trong gia đình của người đứng đơn ở chung trong nhà với người đứng đơn.
2. Ghi lợi tức hằng tháng của gia đình. Bao gồm tất cả mọi nguồn lợi tức.
3. Ghi mức lợi tức phỏng chừng hằng năm (một năm).
4. Người đứng đơn phải ký tên và ghi ngày vào đơn.
5. Nếu có ai giúp người đứng đơn điền vào đơn này, xin ghi tên, quan hệ của người đó với người đứng đơn, số điện thoại, và địa chỉ e-mail.

Phần 3. Chứng Nhận của người Chuyên Môn: Ghi chi tiết về người chuyên môn là người đã xác nhận nhu cầu máy thiết bị cho người đứng đơn.

1. Đánh dấu vào ô thích hợp để cho biết người chuyên môn nào đã ký tên vào bản này.
2. Ghi họ, tên, tên lót viết tắt và số điện thoại của nơi làm việc.
3. Ghi chức vụ của người chuyên môn đủ khả năng.
4. Người chuyên môn đã xác nhận phải ký tên và ghi ngày vào giấy chứng nhận và ghi mã số liên bang hoặc số an sinh xã hội của họ.

**Đơn Xin Máy Thiết Bị Để
Liên Lạc Bằng Điện Thoại**

Office Use Only

Date received

Phần 1. Người đứng đơn. Xin viết chữ hoa.

| | | | |
|---|--|------------------|--|
| 1. Họ của người đứng đơn | Tên | Tên lót viết tắt | Phái <input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ |
| 2. Địa chỉ nhà của người đứng đơn | Thành Phố | | Số Bưu Chính WA |
| 3. Địa chỉ gởi thư (nếu khác) | Thành Phố | | Số Bưu Chính WA |
| 4. Số điện thoại ở nhà <input type="checkbox"/> Tiếng nói <input type="checkbox"/> Cả hai <input type="checkbox"/> TTY | 5. Số điện thoại để nhắn <input type="checkbox"/> Tiếng nói <input type="checkbox"/> Cả hai <input type="checkbox"/> TTY | | |
| 6. Địa chỉ e-mail | 7. Giờ thuận tiện để liên lạc với người đứng đơn | | |
| 8. Số An Sinh Xã Hội | 9. Hạt | 10. Ngày sinh | 11. Tuổi khi bắt đầu bị tật |
| 12. Người đứng đơn bị: <input type="checkbox"/> Điếc <input type="checkbox"/> Lãng tai <input type="checkbox"/> Bị tật khi nói <input type="checkbox"/> Mù-diếc <input type="checkbox"/> VÀ bị suy kém về cử động* Nếu đánh dấu *, thì sự suy kém của quý vị có giới hạn khả năng khi bấm số hoặc cầm điện thoại bình thường hay không? <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không | 13. Người đứng đơn đọc bằng: <input type="checkbox"/> Bản in thường <input type="checkbox"/> Bản in bằng chữ lớn <input type="checkbox"/> Braille (Chữ nổi cho người mù): <input type="checkbox"/> Braille Cấp 1 <input type="checkbox"/> Braille Cấp 2 | | |
| 14. Người đứng đơn thích sử dụng cách nào để liên lạc? <input type="checkbox"/> Thủ ngữ: <input type="checkbox"/> Thủ Ngữ Hoa Kỳ (ASL) <input type="checkbox"/> Pidgin Signed English (PSE) <input type="checkbox"/> Signed Exact English (SEE) <input type="checkbox"/> Xúc giác <input type="checkbox"/> Bằng miệng: <input type="checkbox"/> Nói <input type="checkbox"/> Nhìn môi <input type="checkbox"/> Viết <input type="checkbox"/> Cách khác: _____ Người đứng đơn nói tiếng gì? | | | |
| 15. Người đứng đơn tự cho mình thuộc nhóm chủng tộc nào? (Tùy ý cho biết) <input type="checkbox"/> Da trắng (800) <input type="checkbox"/> Người Eskimo (935) <input type="checkbox"/> Chủng tộc khác (799) <input type="checkbox"/> Da đen hoặc Mỹ gốc Phi (870) <input type="checkbox"/> Người Aleut (941) <input type="checkbox"/> Không báo cáo (999) <input type="checkbox"/> Mỹ Da Đỏ (597) | | | |
| Á Châu hoặc Đảo Thái Bình Dương (API): <input type="checkbox"/> Trung Hoa (605) <input type="checkbox"/> Hạ Uy Di (653) <input type="checkbox"/> Nhật (611) <input type="checkbox"/> Người API khác (699) <input type="checkbox"/> Cam Bốt (604) <input type="checkbox"/> Đại Hàn (612) <input type="checkbox"/> Người Đảo Guam (660) <input type="checkbox"/> Người Việt (619) <input type="checkbox"/> Phi Luật Tân (608) <input type="checkbox"/> Người Samoan (655) <input type="checkbox"/> Ấn Độ (600) <input type="checkbox"/> Người Thái (618) <input type="checkbox"/> Người Lào (613) | | | |
| Gốc Tây Ban Nha/Y Pha Nho: Người đứng đơn có phải là người gốc Tây Ban Nha/Y Pha Nho hay không? <input type="checkbox"/> Không (không phải Tây Ban Nha/Y Pha Nho) (999) <input type="checkbox"/> Phải; Người Cu Ba (709) <input type="checkbox"/> Phải; Người Mẽ, Mẽ gốc Mỹ, Mỹ gốc Mẽ (722) <input type="checkbox"/> Phải; người Tây Ban Nha/Y Pha Nho khác (799) <input type="checkbox"/> Phải; Người Puerto Rican (727) <input type="checkbox"/> Không báo cáo (000) | | | |

CHỌN LOẠI MÁY THIẾT BỊ THÍCH HỢP CHO QUÝ VỊ

(Đơn điền không đầy đủ sẽ làm cho dịch vụ bị đình trệ)

Phần 1. Người đứng đơn (tiếp theo)

Các kiểu mẫu có thể thay đổi

16. CHỌN MỘT Máy Thiết Bị Dùng Để Liên Lạc



TTY ULTRATEC 4425

Dùng bằng đường dây điện thoại bình thường và giúp cho người sử dụng gửi và nhận thông tin liên lạc bằng cách đánh máy. Những thông tin liên lạc sẽ hiện lên màn ảnh và còn có thể in ra trên giấy.



ĐIỆN THOẠI CÓ HỆ THỐNG KHUẾCH ĐẠI ÂM THANH

Dành cho những người bị trớ ngại trong việc đối thoại bằng điện thoại.



TTY Với Chữ Lớn Trên Màn Ánh (LVD)

LVD là màn ảnh có chữ lớn nối với TTY. Những người bị yếu mắt sẽ nhìn thấy và đọc dễ hơn trên màn ảnh TTY bình thường.



ĐỐI THOẠI BẰNG AMERIPHONE

ĐIỆN THOẠI VCO "ĐỌC VÀ NÓI"

Điện Thoại Chuyển Âm; không cần phải đánh máy. Có chữ lớn.



Điện Thoại Không Cần Cầm (HF) **

Điện thoại điều khiển từ xa

Bằng công tắc:

- Loại Công Tắc Gắn (Pillow Switch)
- Loại Công Tắc Băng Hơi (Air Switch)

Bằng Micro:

- Ống nghe
- Gắn vào ve áo

Braille TTY

Không có hình.

Xin liên lạc với TAS để biết về bộ phận TTY với Braille.

**Đối với những người bị giới hạn về khả năng cử động cùng với bị lâng tai hoặc suy kém về nói.

17. CHỌN MỘT Máy Thiết Bị Phát Tín Hiệu

VÀ

Loại Có Đèn Chớp Khi Có Tín Hiệu (VRS)

là một bộ phận có đèn chớp khi điện thoại reng.



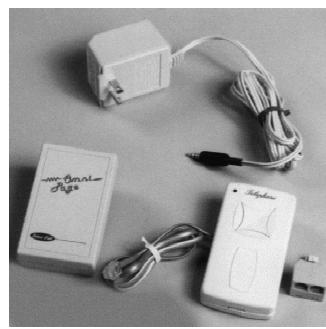
Loại Có Tiếng Kêu Lớn (ARS)

để gắn vào ổ cắm điện thoại có thể điều chỉnh cho tiếng reng lớn.



Loại Rung Nhẹ***

sẽ rung nhẹ lên để báo cho biết khi có điện thoại reng.



*** Chỉ dành cho người bị Điếc-Mù.

Phần 2. Chi Tiết về Tài Chánh

| | | |
|--|---|--|
| 1. Số người trong gia đình | 2. Lợi tức hàng tháng (bao gồm tất cả mọi nguồn lợi tức) | 3. Mức lợi tức phỏng chừng hằng năm (một năm) |
| <p>Tôi xác nhận (hoặc tuyên bố) rằng những chi tiết khai trong đơn này là sự thật và đúng và xin chịu mọi hình phạt theo luật Tiểu Bang Washington nếu khai gian.</p> | | |
| 4. Chữ ký của người đứng đơn (phụ huynh/giám hộ nếu người đứng đơn dưới 18 tuổi) | | Ngày |
| 5. Tên của người đã giúp điền hoàn tất đơn này | | Quan hệ với người đứng đơn |
| Số điện thoại | | Địa chỉ e-mail |
| 6. Một người khác để liên lạc | | Quan hệ với người đứng đơn |
| Số điện thoại | | Địa chỉ e-mail |

Phần 3. Chứng Nhận của người Chuyên Môn: Xin viết chữ hoa.

1. Những người chuyên môn đủ khả năng để chứng nhận cho người đứng đơn xin TAS là:

- Bác Sĩ Chuyên Khoa về Điều
- Cố Vấn của văn phòng hoặc một nơi tương đương với Nha Hướng Nghiệp Phục Hồi
- Bác Sĩ (phải có giấy phép hành nghề trong Tiểu Bang Washington)
- Bác Sĩ về Thính Giác (phải hành nghề trong Tiểu Bang Washington)
- Bác Sĩ chuyên khoa về Điều-Mù hoặc chuyên khoa về mắt
- Chuyên khoa về Nói (phải hành nghề trong Tiểu Bang Washington)
- Cán sự/quản lý hồ sơ của cơ quan riêng, xin giải thích: _____
- Chuyên viên y tế khác, xin giải thích: _____

| | | | | |
|------------------|---|-----|------------------|--|
| Xin viết chữ in. | 2. Họ của người chuyên môn | Tên | Tên lót viết tắt | Số điện thoại |
| | 3. Chức vụ của người chuyên môn đủ khả năng | | | |
| | <p>Tôi xác nhận rằng những chi tiết khai trong Phần 1, Hàng 12 là sự thật và đúng.</p> | | | |
| | 4. Chữ ký của người chuyên môn đủ khả năng | | Ngày | Số ID của Liên Bang hoặc Số An Sinh Xã Hội |

Cấm kỳ thị trong tất cả mọi chương trình và các sinh hoạt. Không một ai có thể bị loại khỏi vì lý do chủng tộc, màu da, tôn giáo, tín ngưỡng, nguồn gốc, phái tính, tuổi tác, tình trạng gia cảnh, tàn tật hoặc tình trạng cựu chiến binh Việt Nam, hoặc tật nguyền.

Office of the Deaf and Hard of Hearing (ODHH)
Telecommunications Access Service (TAS)
PO Box 45301
Olympia WA 98504-5301

(360) 902-8001
1-800-422-7930 V
1-800-422-7941 TTY
<http://www1.dshs.wa.gov/hrsa/odhh/>

DÁN BĂNG KEO Ở ĐÂY
XIN ĐÙNG DÙNG KIM BẤM

DÁN TEM
VÀO ĐÂY

DEPARTMENT OF SOCIAL AND HEALTH SERVICES
OFFICE OF THE DEAF AND HARD OF HEARING
TELECOMMUNICATIONS ACCESS SERVICE
PO BOX 45301
OLYMPIA WA 98504-5301

XẾP LẠI Ở CHỖ NÀY